

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ
SẢN PHẨM: TRÀ VẢI TVT

Tên cơ sở: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hương Sen.
Địa chỉ: Số 18 Trần Thái Tông, Phường Bồ Xuyên, Thành Phố Thái Bình,
Tỉnh Thái Bình, Việt Nam.
Điện thoại: 02273831010, Fax: 02273831231.

Thái Bình, ngày 08 tháng 5 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 07/HUONGSEN/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên cơ sở: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hương Sen

Địa chỉ: Số 18 Trần Thái Tông, Phường Bồ Xuyên, Thành Phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam.

Điện thoại: 0227 3831010, Fax: 0227 3831231

Mã số doanh nghiệp: 1000214733

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: TRÀ VẢI TVT

2. Thành phần: Nước tinh khiết, đường mía, đường fructose, trà xanh (2.28g/l), cốt quả vải thiều (2g/l), trà đen (0.66g/l), chất điều chỉnh độ axit (330,296,331(iii)), chất chống oxy hóa (300), muối ăn tinh khiết, hương liệu giống tự nhiên (hương trà), hương liệu tổng hợp (hương vải).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất và được in trên thân chai, vỏ hộp giấy hoặc đáy lon.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng chai nhựa, chai thủy tinh, hộp giấy hoặc lon kim loại phù hợp với yêu cầu về ATVSTP. Thể tích từ 50 ml đến 5 lít ở 20°C. Khi vận chuyển được đóng trong thùng carton hoặc khay giấy carton có màng bao.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hương Sen. Số 18 Trần Thái Tông, Phường Bồ Xuyên, Thành Phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam.

- Văn phòng đại diện tại Hà Nội: Toà nhà Hương Sen (Toà nhà Lotus) số 2 Duy Tân, P. Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.

- Văn phòng đại diện tại TP Hồ Chí Minh: số 7/2, C1, P.13, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

0002
CÔNG
CỔ P
TẬP Đ
HƯƠNG
HUN

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số 6-2:2010/BYT đối với các sản phẩm đồ uống không cồn;

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 Quy định cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

- Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm (trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, Tiêu chuẩn quốc gia, Tiêu chuẩn của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (Codex), Tiêu chuẩn khu vực, Tiêu chuẩn nước ngoài).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thái Bình, ngày 08 tháng 5 năm 2024.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Văn Trà

1000
CÔ
CÔ
TẬP
TƯ
BÌNH

YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA SẢN PHẨM

Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Lỏng.
- Màu sắc: vàng hơi nâu.
- Mùi vị: Thơm đặc trưng của quả vải và lá trà, không có mùi lạ, vị ngọt chua.

Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính cho 100ml	Mức công bố
1	Năng lượng	kcal	40 - 50
2	Chất đạm	g	0 - 0.02
3	Carbohydrat (không bao gồm chất xơ)	g	10 - 12.5
4	Đường tổng số	g	10 - 12
5	Chất béo	g	0 - 0.02
6	Natri	mg	15- 25

Các chỉ tiêu vi sinh.

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đvị	Giới hạn tối đa
1	TSVKHK	CFU/ml	10 ²
2	Ecoli	CFU/ml	0
3	Cl.Perfringens	CFU/ml	0
4	Coliforms	CFU/ml	10
5	S.faecal	CFU/ml	0
6	TSBT NM-M	CFU/ml	10
7	P. aeruginosa	CFU/ml	0
8	S.aureus	CFU/ml	0

Hàm lượng kim loại nặng:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì(Pb)	mg/l	0.05
2	Thiếc(Sn) áp dụng với sản phẩm đóng lon	mg/l	150

Thái Bình, Ngày 08 tháng 5 năm 2024.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN. *Vũ*



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Văn Trà



**VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)**

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Cổng B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 12982/PKN-VKNQG

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT**

- Tên mẫu: Trà Vải TVT
- Mã số mẫu: 04243176/DV.2
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa, thông tin mẫu dán trên chai, 450 mL/chai.
Số lượng: 5. NSX: Không có - HSD: Không có.
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu: 01/04/2024
- Thời gian thử nghiệm: 01/04/2024 - 12/04/2024
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯƠNG SEN
Địa chỉ: Số 18, Trần Thái Tông, Phường Bồ Xuyên,
Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	<i>Cl. perfringens</i>	CFU/mL	TCVN 4991:2005	KPH (LOD: 1)
9.2*	Coliforms	CFU/mL	TCVN 6848:2007	KPH (LOD: 1)
9.3*	<i>E. coli</i>	CFU/mL	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1)
9.4*	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/mL	TCVN 8881:2011	KPH (LOD: 1)
9.5*	<i>S. aureus</i>	CFU/mL	ISO 6888-1:2021	KPH (LOD: 1)
9.6*	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/mL	TCVN 6189-2:2009	KPH (LOD: 1)
9.7*	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/mL	TCVN 8275-1:2010	KPH (LOD: 1)
9.8*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/mL	TCVN 4884-1:2015	KPH (LOD: 1)
9.9	Hàm lượng Natri	mg/100mL	NIFC.03.M.65 (ICP-MS)	19,8
9.10	Hàm lượng Carbohydrat (không bao gồm Chất xơ)	g/100mL	AOAC 2020.07	11,4
9.11*	Hàm lượng Chất béo	g/100mL	NIFC.02.M.04	KPH (LOD: 0,01)
9.12*	Hàm lượng Chất đạm	g/100mL	NIFC.02.M.03	KPH (LOD: 0,01)
9.13*	Hàm lượng Đường tổng số	g/100mL	NIFC.02.M.13 (HPLC-RID)	10,9
9.14	Năng lượng	kcal/100mL	NIFC.02.M.06	45,6

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2024

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



TS. Trần Cao Sơn

4733
CÔNG TY
HƯƠNG
SEN
THÁI BÌNH



Số: 16104/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu: Trà Vải TVT
- Mã số mẫu: 04244378/DV.2
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa, thông tin mẫu dán trên chai, 450 mL/chai. Số lượng: 1. NSX: 180424 - HSD: 180425.
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu: 26/04/2024
- Thời gian thử nghiệm: 26/04/2024 - 07/05/2024
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯƠNG SEN
Địa chỉ: 18 Trần Thái Tông, Phường Bồ Xuyên, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm: Chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Chì	mg/L	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,004)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2024

KT. VIỆN TRƯỞNG
 PHÓ VIỆN TRƯỞNG

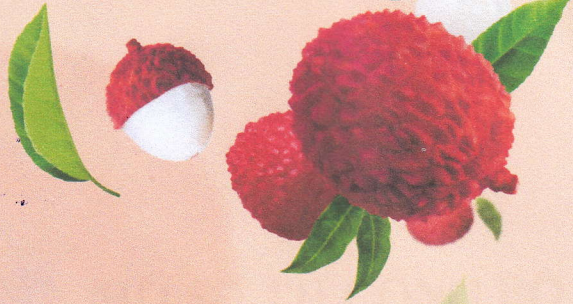


TS. Lê Thị Phương Thảo



Trà Vải

SỮ KẾT HỢP
TRÀ XANH & TRÀ ĐEN



Thành phần: Nước tinh khiết, đường mía, đường fructose, trà xanh (2.28 g/l), cốt quả vải thiều (2 g/l), trà đen (0.66 g/l), chất điều chỉnh độ axit (330,296,331(iii)), chất chống oxy hóa (300), muối ăn tinh khiết, hương liệu giống tự nhiên (hương trà), hương liệu tổng hợp (hương vải).

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG CÓ TRONG 100 ML

NUTRITION FACTS/100 ML	
Năng lượng/Energy	40 - 50 Kcal
Chất đạm/Protein	0 - 0.02 g
Carbohydrat (không bao gồm chất xơ) Carbohydrate (not included fiber)	10 - 12.5 g
Đường tổng số/Total Sugars	10 - 12 g
Chất béo/Total Fat	0 - 0.02 g
Natri/Sodium	15 - 25 mg

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo và thoáng mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp. Sau khi mở nắp có thể bảo quản trong tủ lạnh và dùng trong 24 giờ.

Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm uống trực tiếp, sử dụng tốt nhất ở 8°C-10°C. Lắc đều trước khi sử dụng.

Cảnh báo: Do sản phẩm có sử dụng cốt quả vải thiều và lá trà nên thời gian có thể xuất hiện lốm đốm nhưng không ảnh hưởng tới chất lượng của sản phẩm. Không dành cho trẻ dưới 3 tuổi.
Ngày sản xuất, hạn sử dụng: Xem trên thân chai.



Net volume at 20°C: 450 ml



Lychee Tea

THE HARMONIOUS BLEND
OF GREEN TEA & BLACK TEA



Trà vải TVT

Tự nhiên - Vui khỏe - Tập trung

Trà xanh kết hợp cùng trà đen giàu polyphenol (bao gồm catechin, theaflavin, thearubigin) - các hợp chất chống oxy hóa tự nhiên, đã được nghiên cứu khoa học chứng minh có vai trò hỗ trợ bảo vệ cơ thể khỏi tác động của gốc tự do, góp phần duy trì sức khỏe mỗi ngày. Ngoài ra, trà xanh và trà đen còn giàu L-theanine - một axit amin tự nhiên, giúp làm dịu hệ thần kinh, giảm căng thẳng và cải thiện sự tập trung.

Vì trà hòa quyện cùng vị Vải thơm ngon, tạo nên thức uống tiện lợi, mang đến tinh thần sáng khoái và một ngày tràn đầy năng lượng.



**KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN
CHIẾT RÓT ASEPTEIC
CỐT TRÁI CÂY TỰ NHIÊN**

Sản xuất tại Việt Nam bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯƠNG SEN
Địa chỉ: Số 18, Phố Trần Thái Tông,
Phường Thái Bình, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
Điện thoại: 0227 3831010
Website: www.tvtea.com



Thể tích thực ở 20°C: 450 ml